

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *10596*/BTC-TCĐN

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2024

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
tới QH sau kỳ họp thứ 7 Quốc hội
khóa XV

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn.

Bộ Tài chính nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Kạn do Ban dân nguyện chuyển tới tại công văn số 655/BDN ngày 15/8/2024, Bộ Tài chính có ý kiến trả lời nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước thì ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sau đầu tư như sau: “a) Khi khối lượng công việc đạt 60%, được giải ngân 50%; b) Khi khối lượng công việc đạt 100%, được giải ngân 100%”. Việc hỗ trợ sau đầu tư chưa thực sự phù hợp với điều kiện, năng lực của các tổ chức thủy lợi cơ sở (Vì theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công, kiên cố kênh mương đối với miền núi tối đa 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình và khi khối lượng công việc đạt 60%, được giải ngân 50%). Tuy nhiên, trong thực tế thành viên của các tổ chức thủy lợi cơ sở là toàn bộ người sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi điều kiện kinh tế, tài chính còn gặp nhiều khó khăn, khó có khả năng bố trí kinh phí để triển khai thực hiện đầu tư xây dựng trước (ngoài ra các thành viên tổ chức thủy lợi cơ sở đã phải thực hiện đối ứng, đóng góp khoảng 10% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình). Đề nghị hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ về tài chính để thực hiện các chính sách theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

1. Về trình tự, thủ tục hỗ trợ về tài chính để thực hiện các chính sách

Tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính: “*Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan rà soát, hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ về tài chính để thực hiện các chính sách theo quy định tại Nghị định này.*”

Triển khai thực hiện quy định nêu trên, ngày 26/10/2020, Bộ Tài chính có văn bản số 13122/BTC-TCDN gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc triển khai thực hiện Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ, trong đó Bộ Tài chính đã có ý kiến về việc bố trí, phân bổ nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn khác để thực hiện chính sách. Đồng thời, Bộ Tài chính đã có ý kiến về việc quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước, Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Nay, Bộ Tài chính cập nhật một số quy định như sau:

1.1. Về lồng ghép nguồn vốn trong các chương trình, dự án có liên quan:

Nội dung “*hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước*” thuộc nội dung hỗ trợ của 3 Chương trình mục tiêu quốc gia:

(1). Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (Nội dung 02 thuộc nội dung thành phần số 02, ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 1 mục V ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025).

(2). Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 1, ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 1 mục III ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025).

(3). Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 (Nội dung số 01-Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 4, ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 4 mục III ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025).

1.2. Trường hợp dự án sử dụng vốn đầu tư công: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (Thông tư này bãi bỏ Thông tư số 10/2020/TT-

BTC ngày 20/02/2020 quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước và Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020). Hiện nay việc thanh, quyết toán vốn đầu tư công được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính (bao gồm cả các Chương trình mục tiêu quốc gia).

2. Các nội dung kiến nghị của Cử tri tỉnh Bắc Kạn liên quan đến khó khăn, vướng mắc về cơ chế hỗ trợ sau đầu tư theo khoản 1 Điều 8 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP.

Tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: *Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, theo dõi, tổng hợp, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị định này.* Vì vậy, trong quá trình thực hiện Nghị định nêu trên, trường hợp phát sinh các nội dung vướng mắc, đề nghị Cử tri có ý kiến phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để được xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Trên đây là trả lời của Bộ Tài chính đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Kạn, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện – UBND tỉnh;
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Quan hệ địa phương);
- Văn phòng Bộ (để p/h);
- Cục THTK (để đăng tải công TTĐT);
- Vụ: NSNN; HCSN; ĐT; PC;
- Lưu: VT, TCDN (N.T.H. Thuận).

BỘ TRƯỞNG



Hồ Đức Phớc